TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:128/2018/QĐST-DS	*Quận 7, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Bảo T; địa chỉ: Số 4/3 đường K, khu phố 4, phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lưu Mỹ H; địa chỉ: Số 142/35 đường T, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phạm Thị Đ; địa chỉ Số 16/1 đường B, xã X, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Từ Thị Ngọc A; địa chỉ: Số 4/3 đường K, phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Huỳnh Bảo T và bà Từ Thị Ngọc A đồng ý nhận lại số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng) đã trả tiền mua nhà. Trong đó bà Phạm Thị Đ trả cho ông Huỳnh Bảo T và bà Từ Thị Ngọc A số tiền 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), bà Lưu Mỹ H trả cho ông Huỳnh Bảo T và bà Từ Thị Ngọc A số tiền 20.000.000 đồng (Hai Mươi triệu đồng). Hạn chót thanh toán số tiền trên là ngày 05/4/2018.

Các bên thống nhất hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng (Bằng giấy tay) một phần nhà và đất của bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1965. Thường trú tại 16/1 Nguyễn Bình, ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích 23,4m^2 (ngang 3m, dài 7,8m) tọa lạc tại địa chỉ: số 16/1 Nguyễn Bình, ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh giữa bà Phạm Thị Đ và bà Lưu Mỹ H ngày 21 tháng 09 năm 2015 và hợp đồng giữa bà Lưu Mỹ H với ông Huỳnh Bảo T ngày 14 tháng 03 năm 2016.

Kể từ ngày ông Huỳnh Bảo T và bà Từ Thị Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Ông Huỳnh Bảo T tự nguyện chịu. Được cấn trừ vào số tiền 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng đã nộp theo 02 (Hai) biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AG/2014/0007934 (5.875.000 đồng) và AG/2014/0007935 (6.625.000 đồng) ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại Ông Huỳnh Bảo T số tiền 6.500.000 (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM; (1)
- VKSND Quận 7; (2)
- Chi cục THA DS Quận 7; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT. (4)

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Viết Bình